

MARKET LENS

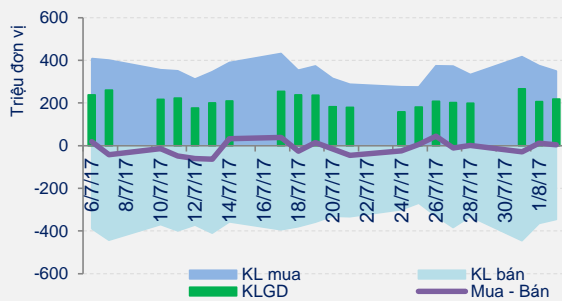
Phiên giao dịch ngày:

2/8/2017

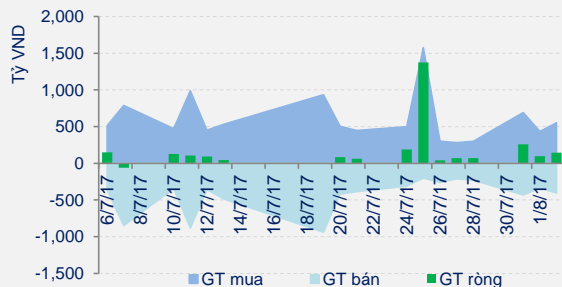
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	786.23	100.97
% Thay đổi	↓ -0.07%	↓ -0.36%
KLGD (CP)	218,896,580	76,059,381
GTGD (tỷ đồng)	4,107.59	632.30
Tổng cung (CP)	345,866,820	127,127,200
Tổng cầu (CP)	349,900,150	115,436,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,403,910	3,039,126
KL mua (CP)	15,542,750	734,161
GTmua (tỷ đồng)	553.01	10.38
GT bán (tỷ đồng)	406.50	32.99
GT ròng (tỷ đồng)	146.51	(22.61)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.62%	12.4	2.3	2.7%
Công nghiệp	↓ -0.16%	15.6	3.2	19.7%
Dầu khí	↑ 0.16%	16.3	3.4	3.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.18%	20.0	4.2	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.19%	15.7	3.7	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.08%	22.0	6.8	14.3%
Ngân hàng	↑ 0.02%	14.3	1.8	18.4%
Nguyên vật liệu	↓ -0.96%	10.9	2.0	13.8%
Tài chính	↓ -0.03%	22.4	2.8	22.3%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -0.35%	12.9	2.5	2.3%
VN - Index	↓ -0.07%	16.8	4.2	93.2%
HNX - Index	↓ -0.36%	12.2	1.7	6.8%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau chuỗi phiên tăng điểm liên tiếp lập những mốc đỉnh cao mới, cuối cùng thị trường cũng phải hạ nhiệt. Các chỉ số chính đồng loạt giảm khá mạnh trong khoảng 30 phút đầu phiên nhưng sau đó lực cầu bắt đáy vào mạnh đã giúp thu hẹp đáng kể mức giảm điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,58 điểm (-0,07%) xuống 786,23 điểm; HNX-Index giảm 0,35 điểm (-0,35%) xuống 100,97 điểm. Thanh khoản trên hai sàn xấp xỉ mức trung bình hai mươi phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.750 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 295 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 461 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về bên bán với 247 mã tăng, 105 mã tham chiếu, 299 mã giảm. Các cổ phiếu lớn có sự phân hóa mạnh đã làm thị trường dao động quanh mốc tham chiếu trong phần lớn thời gian giao dịch. Các mã giảm điểm tiêu biểu có thể kể đến như VCB (-0,8%), STB (-3,5%), GAS (-0,6%), BHN (-3,3%), HPG (-1,2%), MBB (-0,8%), PVS (-3%). Ở chiều ngược lại, vẫn có khá nhiều cổ phiếu lớn giữ được sắc xanh, giúp cho mức giảm phiên hôm nay không quá tiêu cực như VNM (+0,9%), BID (+1,1%), CTG (+0,7%), SAB (+0,2%), BVH (+0,7%), PLX (+0,3%), FPT (+0,8%), VCS (+1,8%). Ở nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI (+6,8%) tăng trần phiên thứ 18 liên tiếp lên 17.250 đồng, HAR (+6,8%) tăng trần phiên thứ 3 liên tiếp lên 12.600 đồng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đường MA5 ngày tiếp tục đóng vai trò là hỗ trợ rất tốt cho VN-Index trong phiên hôm nay. Chỉ số đã hồi phục khá tốt nhờ lực cầu quanh vùng này. Tâm lý thị trường hiện tại đã có sự cải thiện đáng kể trước những tin tức xấu so với cách đây vài năm. Khối lượng khớp lệnh phiên hôm nay ở mức trung bình hai mươi phiên cho thấy dòng tiền vẫn vào tốt nhưng sự bứt phá mạnh trong phiên tiếp theo khó xảy ra. Dự báo, trong phiên giao dịch tới, VN-Index sẽ xảy ra những nhịp rung lắc trong biên độ 781-789 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 789 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua thấp bán cao (buy low, sell high) trong giai đoạn này: mua vào ở gần hỗ trợ và bán ra khi chỉ số tiệm cận kháng cự. Nhà đầu tư trung và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tái cơ cấu danh mục, có thể mua vào các mã có nền tảng doanh nghiệp tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/8/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm mạnh ngay đầu phiên giao dịch, chạm mức đáy trong phiên tại 779,81 điểm. Ngay sau đó, lực cầu bắt đáy tăng mạnh giúp chỉ số hồi phục lên sắc xanh, chạm mức đỉnh trong phiên tại 788,97 điểm. Phiên chiều, áp lực cung ra khiến chỉ số giảm điểm nhẹ. Kết phiên, VN-Index giảm 0,58 điểm (-0,07%) xuống 786,23 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 300 đồng, STB giảm 450 đồng, GAS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VNM tăng 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index chìm trong sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, chỉ số chạm mức thấp nhất trong phiên sáng tại 100,28 điểm. Về chiều, lực cầu tăng nhẹ đã giúp thu hẹp phần nào mức giảm của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,35 điểm (-0,35%) xuống 100,97 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS giảm 500 đồng, OCH giảm 900 đồng, PVI giảm 700 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 3.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 146,51 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,1 triệu cổ phiếu. BID là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 42,4 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 25,3 tỷ đồng tương ứng với 778 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 49,6 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 22,61 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,3 triệu cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8 tỷ đồng tương ứng với 985 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 7,9 tỷ đồng tương ứng với 478 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VIT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,2 tỷ đồng tương ứng với 76 nghìn cổ phiếu.

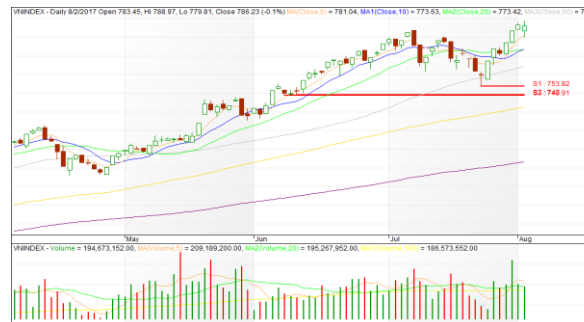
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bán lẻ hàng hóa thu về hơn 74 tỷ USD sau 7 tháng

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 7 ước tính đạt 327,6 nghìn tỷ đồng, tăng 1,2% so với tháng trước và tăng 10,3% so với cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm điểm nhẹ sau ba phiên tăng điểm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 789 điểm (đỉnh phiên hôm nay) và vùng hỗ trợ trong khoảng 774-781 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 764 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 713 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ xảy ra những nhịp rung lắc trong biên độ 781-789 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 789 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp diễn.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh nhẹ sau sáu phiên tăng điểm liên tiếp. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng kháng cự tại 101,8 điểm (đỉnh phiên 1/8) và vùng hỗ trợ trong khoảng 99,4-100,7 điểm (MA5-10). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 98,3 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 88,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ tiếp tục rung lắc trong biên độ 100,7-101,8 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi mốc 101,8 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,19 - 36,26 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 1 đồng

Ngày 2/8 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.430 đồng (tăng 1 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 7,03 USD/ounce tương ứng 0,55% xuống 1.265,57 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,05 điểm tương ứng 0,05% xuống 92,87 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1831 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3226 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,81 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,42 USD tương ứng 0,81% xuống 51,36 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,44 USD tương ứng 0,9% xuống 48,72 USD/thùng.

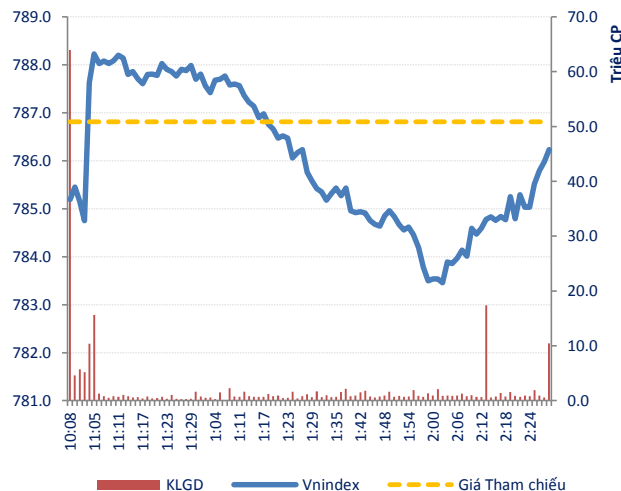
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 1/8, chỉ số Dow Jones tăng 72,8 điểm tương ứng 0,33% lên 21.963,92 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 14,81 điểm tương ứng 0,23% lên 6.362,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 6,05 điểm tương ứng 0,24% lên 2.476,35 điểm.

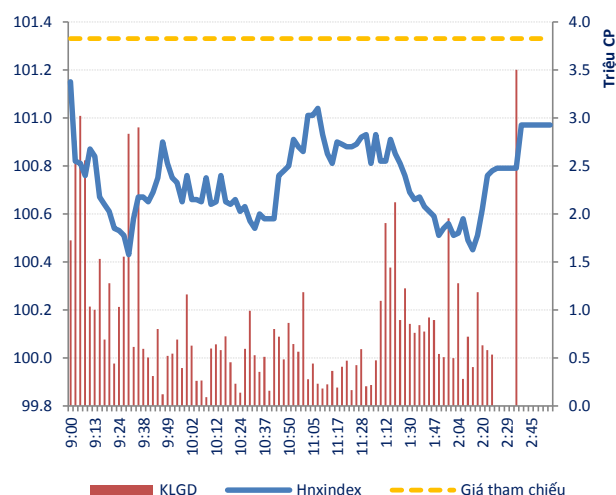


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

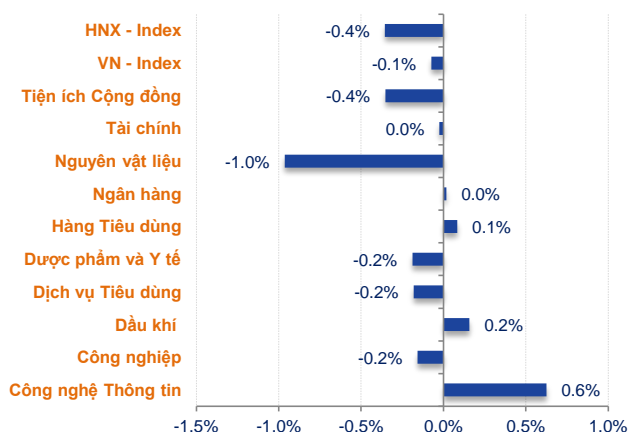
KLGD và VN-Index trong phiên



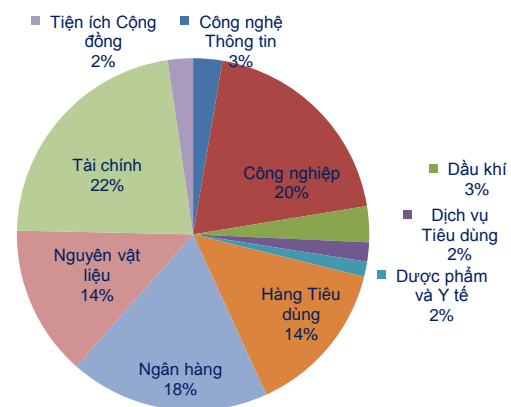
KLGD và HNX-Index trong phiên



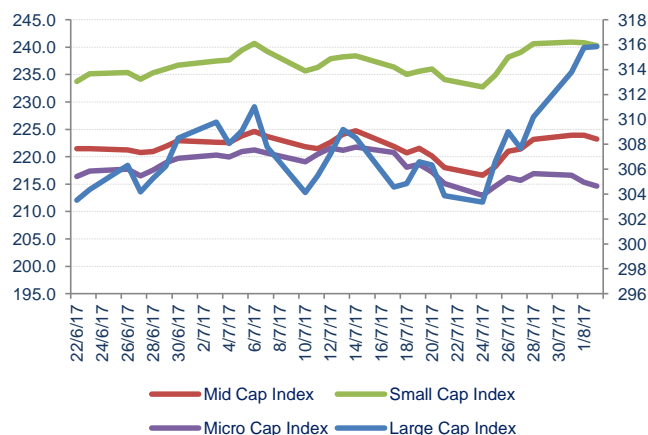
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



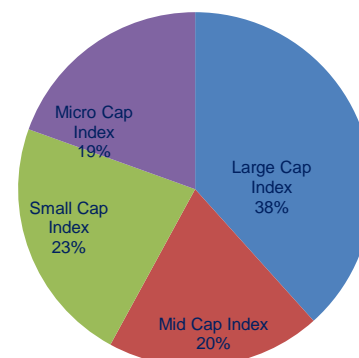
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,001,000	HSG	1,820,490
2	BID	1,908,980	ITA	1,072,620
3	KBC	1,048,320	FIT	822,310
4	HPG	777,890	SSI	478,280
5	DXG	554,680	STB	458,280

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVC	104,000	SHB	985,400
2	KVC	88,100	LAS	522,200
3	VIT	75,700	PVS	478,000
4	HKB	70,000	VIG	299,800
5	VND	41,200	IDJ	156,300

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	11.70	12.50	↑ 6.84%	17,991,320
ASM	12.70	12.50	↓ -1.57%	9,066,170
HSG	27.80	26.75	↓ -3.78%	8,043,400
VHG	1.83	1.71	↓ -6.56%	7,720,560
BID	22.20	22.45	↑ 1.13%	6,829,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.20	8.10	↓ -1.22%	14,200,039
PVX	2.60	2.50	↓ -3.85%	4,176,692
VIG	2.20	2.40	↑ 9.09%	4,011,870
KLF	3.20	3.10	↓ -3.13%	3,758,620
SPI	6.10	5.80	↓ -4.92%	3,690,680

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FCM	7.61	8.14	0.53	↑ 6.96%
ATG	3.18	3.40	0.22	↑ 6.92%
CMX	6.23	6.66	0.43	↑ 6.90%
CCL	4.23	4.52	0.29	↑ 6.86%
EMC	16.10	17.20	1.10	↑ 6.83%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SJE	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
CMI	6.00	6.60	0.60	↑ 10.00%
VSA	19.10	21.00	1.90	↑ 9.95%
PEN	18.10	19.90	1.80	↑ 9.94%
VCM	17.30	19.00	1.70	↑ 9.83%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTL	45.00	41.85	-3.15	↓ -7.00%
TNI	9.30	8.65	-0.65	↓ -6.99%
CLG	6.75	6.28	-0.47	↓ -6.96%
TNT	5.03	4.68	-0.35	↓ -6.96%
HTV	18.00	16.75	-1.25	↓ -6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TV3	41.00	36.90	-4.10	↓ -10.00%
STC	40.00	36.00	-4.00	↓ -10.00%
SJ1	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
KST	19.00	17.10	-1.90	↓ -10.00%
HAD	44.00	39.60	-4.40	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	17,991,320	4.2%	468	26.7	1.1
ASM	9,066,170	3250.0%	914	13.7	1.0
HSG	8,043,400	34.3%	4,535	5.9	1.9
VHG	7,720,560	-17.0%	(1,883)	-	0.2
BID	6,829,100	13.8%	1,817	12.4	1.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,200,039	8.8%	1,085	7.5	0.7
PVX	4,176,692	4.6%	349	7.2	0.8
VIG	4,011,870	-0.8%	(51)	-	0.4
KLF	3,758,620	1.1%	121	25.7	0.3
SPI	3,690,680	4.6%	497	11.7	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FCM	↑ 7.0%	8.5%	1,167	7.0	0.7
ATG	↑ 6.9%	1.5%	158	21.6	0.3
CMX	↑ 6.9%	-104.3%	(3,296)	-	1.9
CCL	↑ 6.9%	1.4%	145	31.1	0.4
EMC	↑ 6.8%	1.7%	174	98.8	1.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SJE	↑ 10.0%	6.6%	2,393	11.0	0.9
CMI	↑ 10.0%	-1.9%	(173)	-	0.8
VSA	↑ 9.9%	13.6%	3,692	5.7	0.8
PEN	↑ 9.9%	-5.3%	(921)	-	1.1
VCM	↑ 9.8%	18.2%	3,747	5.1	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	2,001,000	N/A	N/A	N/A	N/A
BID	1,908,980	13.8%	1,817	12.4	1.6
KBC	1,048,320	6.6%	1,233	12.3	0.9
HPG	777,890	34.2%	5,515	5.9	1.8
DXG	554,680	18.3%	2,313	8.2	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVC	104,000	-3.9%	(766)	-	0.6
KVC	88,100	3.6%	385	9.1	0.3
VIT	75,700	27.1%	4,113	7.2	1.8
HKB	70,000	6.5%	725	4.7	0.3
VND	41,200	19.0%	2,543	9.0	1.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	221,183	44.1%	7,053	21.6	9.0
SAB	157,370	32.3%	6,940	35.4	11.5
VCB	137,075	15.3%	2,120	18.0	2.6
GAS	122,072	19.2%	4,190	15.2	3.1
VIC	117,114	4.8%	783	56.7	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,732	11.5%	1,666	15.7	1.7
VCS	13,920	59.4%	11,920	14.6	5.2
SHB	9,065	8.8%	1,085	7.5	0.7
VCG	8,923	7.3%	1,235	16.4	1.5
VGC	8,198	12.8%	2,018	9.5	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DTA	6.17	0.2%	13	509.4	0.7
HCM	4.28	15.9%	3,037	14.2	2.2
CCL	3.98	1.4%	145	31.1	0.4
QBS	3.80	1.5%	179	52.4	0.8
STB	3.66	2.1%	269	46.6	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	4.97	0.4%	40	193.6	0.7
NDF	3.92	-6.7%	(698)	-	1.4
TV3	3.71	15.5%	2,727	13.5	1.9
VGP	3.67	13.6%	2,797	7.6	1.0
PVL	3.59	2.1%	132	25.8	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
